

Trong số này

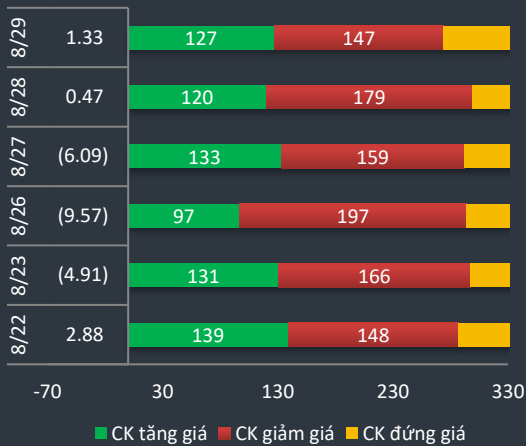
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



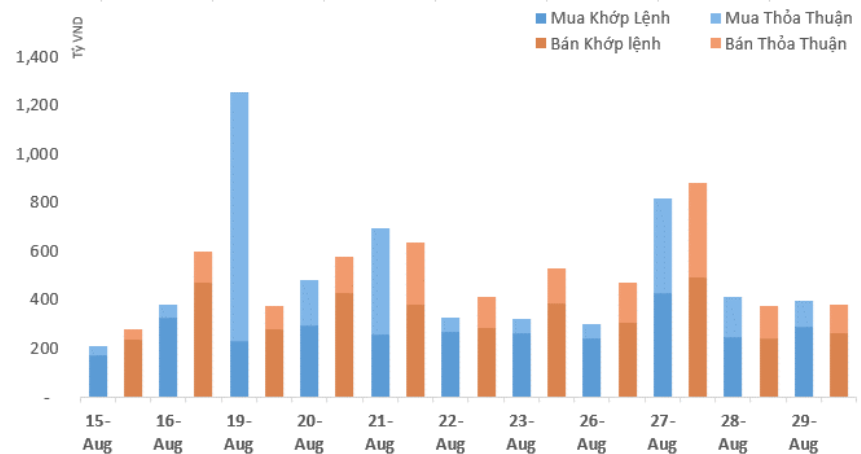
Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VNM	37.1
NVL	27.7
PVD	13.3
PLX	13.1
HPG	5.4
QNS	4.4
KDC	3.8
KBC	3.3
STB	(3.1)
VHC	(3.8)
VHM	(4.8)
BCM	(4.9)
SSI	(5.3)
BVH	(5.6)
VND	(6.2)
CTI	(6.6)
VIC	(8.1)
VRE	(13.5)
DXG	(20.6)
HDB	(23.1)

Thị trường trong nước đã đi một hướng đi riêng tách biệt khỏi biến động chứng khoán quốc tế trong mấy ngày qua. Giao dịch ở mức thấp và xu hướng chung điều chỉnh nhưng về mặt điểm số Vnindex vẫn giữ giá tốt và không thay đổi. Điều đó nhờ nhóm cổ phiếu blue chip lớn thay phiên nhau giữ nhịp thị trường

Trong một khung cảnh chung giao dịch khá buồn tẻ thì nổi lên nhóm cổ phiếu bất động sản với khá nhiều cổ phiếu tạo sóng như DRH, KBC, NBB, DXG, HDG, HDC ... Ngược lại nhóm cổ phiếu khu công nghiệp lại khá trầm lắng và chưa có dấu hiệu tích cực trở lại. Một số blue chip như VNM, HVN, FPT, MWG không mất giá thêm và đang trong giai đoạn tích lũy giá trở lại.

Khối ngoại đã quay lại mua ròng trong 2 phiên gần đây với tổng giá trị mua ròng khoảng 50 tỷ đồng. **VNM(37.1 tỷ), NVL(27.7 tỷ), PVD(13.3 tỷ), PLX(13.1 tỷ), HPG(5.4 tỷ)** là những cổ phiếu mua ròng nhiều nhất hôm qua. Dòng tiền rút ròng từ ETFs đã giảm và khả năng xu hướng mua ròng sẽ quay lại sau kỳ nghỉ lễ.



Vnindex 978.59

▲ +1.33 (+0.14%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
VNM	123.0	3,600	3.02
ROS	28.0	500	1.82
HVN	36.0	450	1.27
FPT	52.7	600	1.15
TPB	23.0	250	1.10
MWG	115.0	1,200	1.05
BID	37.9	300	0.80
PNJ	81.9	500	0.61
GAS	100.5	500	0.50
VPB	20.4	100	0.49
VIC	122.5	500	0.41
SAB	273.0	1,000	0.37
MSN	75.0	200	0.27
VHM	86.8	-	-
PLX	61.0	-	-
BHN	93.0	-	-
MBB	23.4	-	-
KDH	24.0	-	-
STB	10.4	-	-
NVL	61.9	-	-
TCB	21.4	(50)	(0.23)
CTG	20.2	(50)	(0.25)
VCB	76.8	(200)	(0.26)
VJC	132.0	(400)	(0.30)
HPG	22.2	(100)	(0.45)
HDB	26.3	(150)	(0.57)
EIB	17.1	(100)	(0.58)
POW	12.8	(100)	(0.78)
SSI	21.2	(200)	(0.94)
VRE	34.4	(350)	(1.01)
DHG	92.0	(1,200)	(1.29)
BVH	76.0	(1,200)	(1.55)
HNG	17.3	(300)	(1.70)



Chỉ số Vnindex đang di chuyển chậm lại sau khi chạm vùng hỗ trợ EMA 50 quanh 975. Chúng tôi nhận thấy các điểm đáy ngắn hạn đang dần được nâng lên và nếu điểm hỗ trợ quanh 970 được giữ vững đến tuần sau thị trường sẽ đi vào xu hướng tăng tích cực trở lại. Nhà đầu tư có thể bắt đầu tham gia mua dần và nắm giữ đến tuần sau. Các nhóm cổ phiếu ngân hàng, bất động sản và một số blue chip vẫn là ưu tiên hiện tại: VCB, BID, MBB, MWG, PNJ, VJC, DIG, PHR, SZC, D2D.

Thông tin cổ phiếu DIG

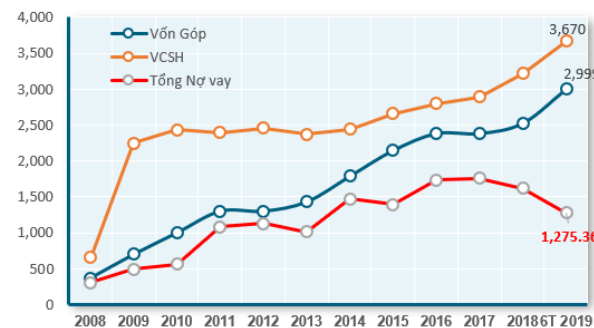
DIG vừa công bố một số hoạt động trong năm nay và sau 2020 với khá nhiều dự án BĐS đang triển khai bao gồm Gateway, Nam Vĩnh Yên và trong năm nay sẽ có thu nhập tài chính từ việc thoái vốn tại các công ty con.

Dự án Gateway: chung cư cao cấp 1,538 căn hộ đã được bán hết trong năm nay. Công ty đã lên kế hoạch giao căn hộ cho khách hàng từ tháng 11/2019. Doanh thu sẽ được ghi nhận từ nay đến năm sau.

Nam Vĩnh Yên: Đây là dự án lớn của DIG và vẫn trong giai đoạn hoàn thành thủ tục pháp lý, và chuẩn bị mở bán. DIG sẽ chờ thủ tục để thanh toán tiền sử dụng đất 1,400 tỷ đồng dự kiến trong tháng 9 năm nay. Đây là dự án có tỷ lệ thu hút khách hàng cao với số đặt chỗ hiện tại là 700 căn. Tổng diện tích đất cho giai đoạn 1 là 74ha, trong đó 30 ha là đất thương phẩm.

Hoạt động thoái vốn: Sau khi Bộ Xây Dựng thoái vốn toàn bộ thì DIG đang trong quá trình cơ cấu lại toàn bộ hoạt động và sắp xếp lại các công ty con. Một loạt doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phụ trợ sẽ được thoái vốn với tổng số thu về gần 350 tỷ bao gồm các công ty vật liệu xây dựng và thêm 8% cổ phần tại công ty Vina Đại Phước. Một bất động sản cũng đàm phán thoái vốn là khách sạn Pullman Vũng Tàu, với tổng giá trị ước tính 100 triệu USD. DIG đã tăng vốn vào đầu năm nay và theo ban lãnh đạo sẽ không có kế hoạch tăng vốn thêm trong 2 năm tới.

Vốn Góp và VCSH



HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

GEX	2.48
VNM	3.02
HII	3.15
ITA	3.36
NBB	3.50
CII	3.75
DVP	3.84
LCG	4.31
KBC	4.52
TLD	4.72
TNT	6.42
KDC	6.78
EVE	6.84
BCG	6.89
DRH	6.92
VOS	6.97
HUB	6.98

Top tăng giá HNX

PVI	1.13
BCC	1.32
MBS	1.33
TIG	3.23
LIG	3.92
VLA	6.67
TTH	7.14
IDJ	7.35
BII	8.33
HCC	8.67
MBG	9.65
SPI	10.00

DXG - CTCP Tập đoàn Đất Xanh - Đã thông qua việc góp vốn 150 tỷ đồng thành lập Công ty TNHH Đất Xanh Quảng Bình, chiếm 25%/vốn Công ty mới. Ngoài ra, DXG cũng góp vốn 75 tỷ đồng thành lập Công ty TNHH Đất Xanh Huế, và cũng chiếm 25%/vốn Công ty này.

TDC - CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương - Ngày 11/9 tới sẽ chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, tương ứng 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1.200 đồng. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 10/9 và thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 26/9/2019.

DPR - CTCP Cao Su Đồng Phú - Ngày 27/8, HĐQT đã có nghị quyết thống nhất lập dự án Nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao với quy mô dự kiến hơn 495 ha. Đồng thời, thống nhất chia cổ tức đợt 2 năm 2018 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%.

ABT - CTCP Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre - Ngày 05/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 06/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/9/2019.

SAB - Tổng CTCP Bia Rượu Nước giải khát Sài Gòn – Sabeco - Ngày 05/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức bổ sung năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 06/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/9/2019.

HTN - CTCP Hưng Thịnh Incons - Đã thông qua việc triển khai phát hành hơn 4,3 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông theo tỷ lệ 100:15 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 15 cổ phiếu mới). Thời gian thực hiện trong tháng 10/2019.

HAD - CTCP Bia Hà Nội - Hải Dương - Ngày 11/9 sẽ thực hiện chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức năm 2018. Cổ tức được trả bằng tiền mặt với tỷ lệ 15%, tương ứng 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1.500 đồng. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 10/9, thời gian thanh toán dự kiến từ ngày 26/9/2019.

CII - CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP HCM – Đã có công bố thông tin để trả lời những quan tâm của cổ đông về thương vụ phát hành 800 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp trong tháng 8/2019. Đại diện CII chia sẻ rằng nhà đầu tư mua trái phiếu doanh nghiệp (do CII phát hành) là liên danh các nhà phát triển bất động sản cao cấp trong và ngoài nước, không phải là các ngân hàng thương mại đang hoạt động tại Việt Nam.

Kết quả giao dịch CW trong ngày

Mã CK	Cty PH	Thời hạn	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá CS thực hiện	Giá CS hòa vốn (A)	Giá CW PH (B)	Giá CP cơ sở (C)	Giá CW Đóng cửa (D)	% trong ngày	KLGD	CW đã tăng (D)/(B)	Giá CS so với hòa vốn (C)/(A)	Số ngày còn lại
CFPT1901	VND	3	2:01	45	48.8	1,900	52.7	4,300	-6.3%	38,09	126%	8.0%	13
CFPT1902	SSI	3	1:01	46	49.8	3,800	52.7	8,600	1.2%	30,10	126%	5.8%	32
CFPT1903	SSI	6	1:01	46	52	6,000	52.7	12,490	2.4%	7,67	108%	1.3%	123
CHPG1901	MBS	3	2:01	22.9	25.3	1,200	22.2	460	-29.2%	419,89	-62%	-12.3%	12
CHPG1902	KIS	6	5:01	41.999	46.999	1,000	22.2	490	0%	37,30	-51%	-52.8%	104
CHPG1903	VPS	3	2:01	23.2	26.2	1,500	22.2	430	-28.3%	98,74	-71%	-15.3%	14
CHPG1904	SSI	3	1:01	23.1	25.3	2,200	22.2	2,000	0%	5,45	-9%	-12.3%	32
CHPG1905	SSI	6	1:01	23.1	26.4	3,300	22.2	3,750	-3.8%	9,37	14%	-15.9%	123
CMBB1901	SSI	3	1:01	20.6	22.5	1,900	23.4	2,790	-2.1%	149,75	47%	4.0%	18
CMBB1902	HSC	6	1:01	21.8	25	3,200	23.4	3,620	0.6%	463,84	13%	-6.4%	110
CMWG1901	BSC	3	4:01	88.3	96.3	2,000	115	6,220	0.3%	102,75	211%	19.4%	11
CMWG1902	VND	6	0.167	90	101.96	2,990	115	8,780	4.3%	5700%	194%	12.8%	104
CMWG1903	SSI	6	1:01	90	104	14,000	115	5,800	2.8%	10,87	-59%	10.6%	123
CMWG1904	HSC	6	5:01	95	108.5	2,700	115	33,500	0.3%	7,19	1141%	6.0%	119
CPNJ1901	MBS	3	5:01	78.8	87.3	1,700	81.9	1,940	2.6%	110,20	14%	-6.2%	12
CVNM1901	KIS	6	10:01	158.888	170.888	1,200	123	760	4.1%	148,24	-37%	-28.0%	107

Giao dịch khối ngoại CP Ngân Hàng trong ngày

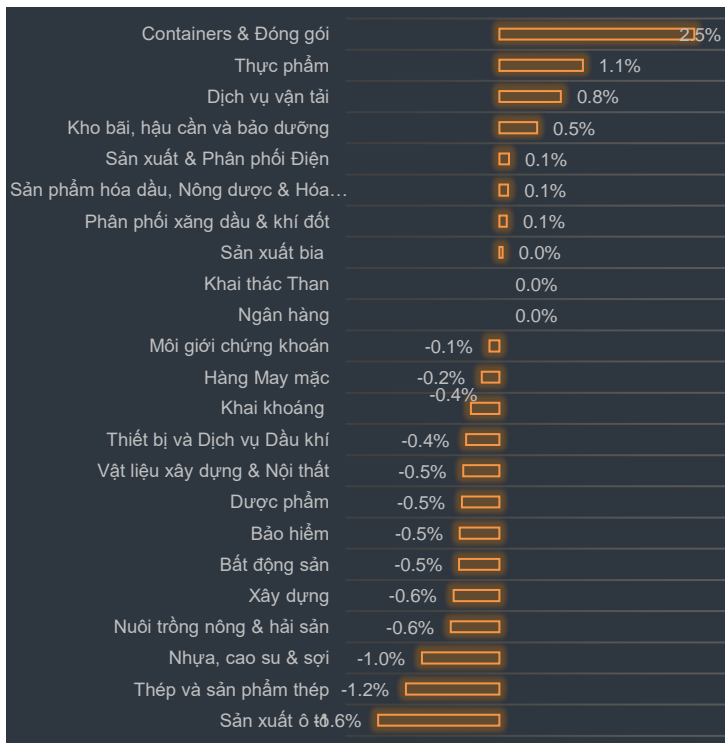
Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (còn lại)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VCB	HOSE	76.8	32,422	16.5	3.7	219,910	231,970	226,883,644	284,842	23.88	4,659	20,852
CTG	HOSE	20.2	19,628	13.7	1.1	-	-	5	75,213	30.00	1,472	18,665
BID	HOSE	37.9	49,981	18.0	2.2	410,680	328,000	914,631,851	129,569	3.25	2,107	16,845
MBB	HOSE	23.4	112,594	7.1	1.4	-	-	-	49,454	20.00	3,277	16,444
TCB	HOSE	21.4	20,202	8.5	1.3	-	-	-	74,827	22.51	2,518	16,120
VPB	HOSE	20.4	22,180	7.0	1.4	52,000	52,000	-	50,118	22.72	2,895	15,102
STB	HOSE	10.4	17,936	9.0	0.8	49,270	343,920	198,382,277	18,758	13.11	1,153	13,526
EIB	HOSE	17.1	886	47.5	1.4	-	-	288,990	21,023	29.98	360	12,566
HDB	HOSE	26.3	66,946	8.8	1.6	382,610	1,281,840	52,835,625	25,800	24.61	2,989	16,844
TPB	HOSE	23	10,038	8.6	1.7	-	-	4	19,563	30.00	2,662	13,171
SHB	HNX	6.3	7,541	3.8	0.4	203,000	3,300	239,339,940	7,580	16.52	1,669	14,399
ACB	HNX	22.1	14,095	5.1	1.2	-	-	-	27,562	30.00	4,325	18,496
NVB	HNX	7.1	787	67.6	0.7	-	-	122,972,671	3,424	0.03	105	10,435
LPB	UPCOM	7.7	6,551	5.2	0.6	150,000	237,500	4,496,994	6,839	4.49	1,476	13,373
BAB	UPCOM	20.6	8,901	16.7	1.5	-	-	165,000,000	11,330	-	1,237	13,483
VIB	UPCOM	17.5	5,232	5.0	1.2	-	-	-	13,288	17.37	3,483	14,833
KLB	UPCOM	10.1	2	13.8	0.9	-	-	97,108,738	3,231	-	734	11,875
			395,922	15.41	1.35	1,467,470	2,478,530	2,021,940,739	822,420		2,184	15,119



Biến động VN30 trong ngày: EPS trung bình: 3,948 PE: 15.67

VN30	Giá	%	TBKLGD 5 phiên gần nhất	NN Mua	NN Bán	EPS	PE	P/Bv	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T	RSI
CII	20.8	3.75	313,630	47,050	14,110	461	45.1	1.0	20	25.5	27.4
VNM	123	3.02	702,260	688,504	383,394	6,295	19.5	7.6	118	138.1	37.6
ROS	28	1.82	12,183,148	39,790	70,370	359	78.0	2.7	25.4	34.8	48.3
DPM	13.5	1.51	489,136	24,140	850	982	13.7	0.7	13.4	20.2	32.2
FPT	52.7	1.15	1,778,278	395,475	398,065	4,727	11.1	2.7	38.8	54.4	63
GMD	28.2	1.08	823,844	2,000	720	1,997	14.1	1.4	25.5	29	54.7
MWG	115	1.05	1,163,396	-	-	8,882	12.9	5.1	80	120.3	55.1
PNJ	81.9	0.61	925,238	-	-	6,235	13.1	4.5	70.8	87	54.4
GAS	100.5	0.5	348,454	35,970	27,900	6,511	15.4	4.4	97.1	114	44.7
VPB	20.4	0.49	2,380,410	52,000	52,000	3,015	6.8	1.4	17.9	22.5	77.2
VIC	122.5	0.41	438,246	223,260	289,980	1,463	83.7	5.8	109	126.1	53.6
SAB	273	0.37	34,238	34,810	32,910	7,012	38.9	10.8	231	289	39
MSN	75	0.27	340,498	102,920	68,680	3,325	22.6	2.9	74.8	91.3	37.3
VHM	86.8	0	551,508	275,510	331,630	5,095	17.0	6.4	77.5	94.6	54.7
MBB	23.4	0	7,979,282	-	-	3,261	7.2	1.4	20.2	23.3	69.6
SBT	15.9	0	1,467,480	110	49,580	850	18.7	1.4	15.8	18.9	35.3
STB	10.4	0	3,751,700	49,270	343,920	1,205	8.6	0.7	10.1	13	43.6
NVL	61.9	0	545,060	488,270	40,710	3,621	17.1	2.9	55.5	63	50.6
REE	36.4	-0.14	924,806	-	-	5,260	6.9	1.2	31	37.5	63.2
TCB	21.4	-0.23	2,008,638	-	-	2,595	8.2	1.4	20.1	27.1	56.7
CTG	20.2	-0.25	2,768,688	-	-	1,472	13.7	1.1	19.5	23.4	41.3
VCB	76.8	-0.26	986,002	219,910	231,970	4,738	16.2	3.9	62.6	81	47.4
VJC	132	-0.3	899,008	18,340	850	9,837	13.4	4.6	109.5	134.5	55.4
HPG	22.2	-0.45	5,638,734	1,331,150	1,084,500	3,714	6.0	1.5	20.6	26.4	46.4
HDB	26.3	-0.57	1,360,048	382,610	1,281,840	2,989	8.8	1.6	25	31.9	56.4
EIB	17.1	-0.58	90,572	-	-	362	47.2	1.4	16.8	18.8	42.8
CTD	96.4	-0.92	39,242	20	200	14,286	6.7	0.9	96.8	146	29.7
SSI	21.2	-0.94	1,413,932	99,890	352,180	1,995	10.6	1.2	21.2	29.5	32.1
VRE	34.4	-1.01	1,669,668	345,990	738,620	1,155	29.8	2.8	32	37.5	40.8
DHG	92	-1.29	10,556	60	-	4,989	18.4	4.0	93.2	119.4	34.2
				4,857,049	5,794,979	3,956	15.67				

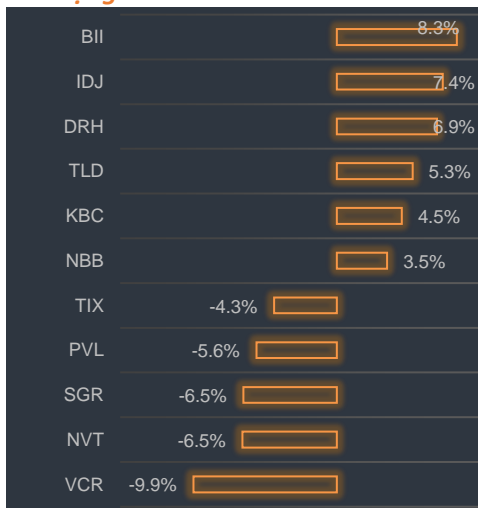
Tăng giảm ngành trong ngày



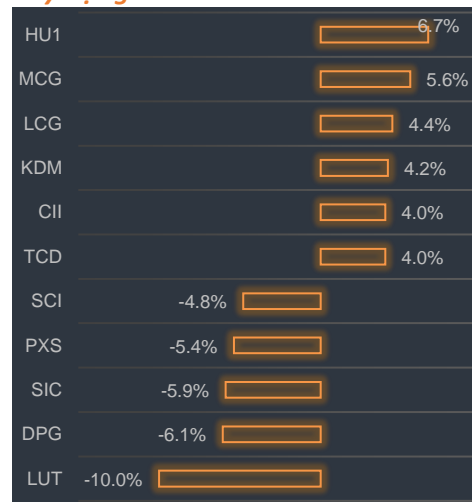
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	BII, IDJ, DRH
Xây dựng:	HU1, MCG, LCG
Dầu khí:	PVD, GAS, PCG
Chứng khoán:	TVB, MBS, VCI
Ngân hàng:	TPB, BID, VPB

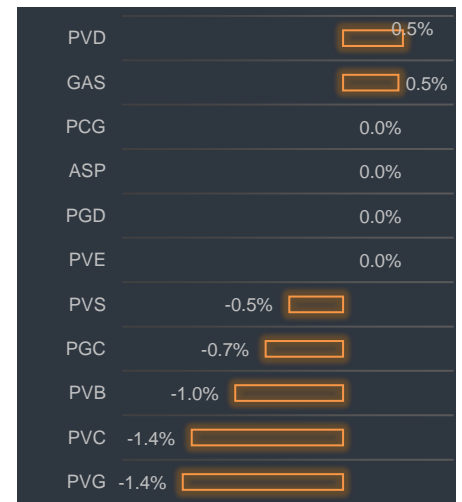
Bất động sản



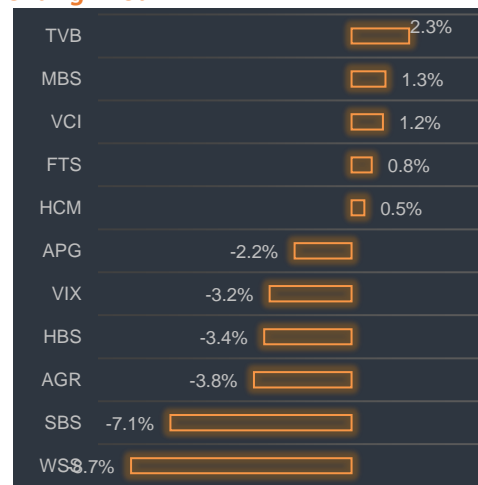
Xây dựng



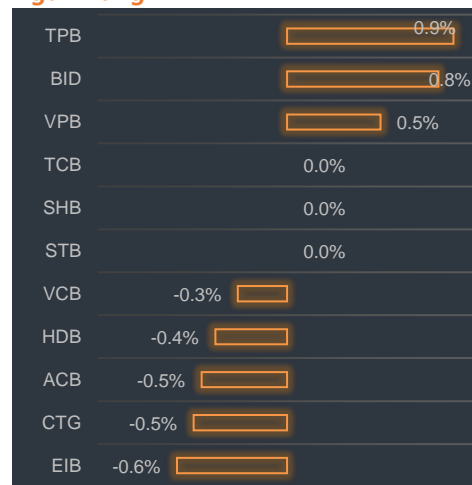
Dầu khí



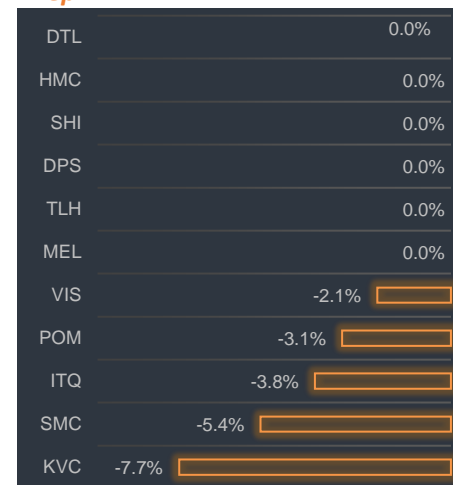
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931